

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HS-ST

Ngày: 30-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà **Lê Thị Thanh V**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hng

Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Văn Hng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 N 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 190/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 N 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2024/QĐXXST – HS ngày 15/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thị H**, giới tính: nữ; sinh ngày 10/11/1984, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKT: số 5, tổ 14, thôn PT, xã HT, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề ngH: lao động tự do; con ông: Lê Văn H, sinh N 1948; con bà: Huỳnh Thị L, sinh N 1951; chồng: Nguyễn Hạ Lê V, sinh N 1984 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn nhất sinh N 2008, nhỏ nhất sinh N 2012; anh chị em ruột: có 04 anh chị em, lớn nhất sinh N 1973, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án, iền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2024 đến ngày 17/7/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Huỳnh Văn T**, giới tính: nam; sinh ngày 09/4/1969, tại Hậu Giang; nơi ĐKHKT: tổ 33 thôn PT, xã HT, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; dân Tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 7/12; nghề ngH: làm nông; con ông: Huỳnh Văn N (đã chết); con bà: Võ Thị H X (đã chết); vợ: Dương Thị T, sinh N 1970; con: có 02 con, lớn sinh N 1990, nhỏ sinh N

1992; anh chị em ruột: có 07 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh N 1981.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Huỳnh Văn T bị xử phạt số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, theo quyết định số 126/QĐ-XPVPHC ngày 25/5/2020 của Công an huyện Đ; bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2024 đến ngày 17/7/2024 được tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn A, sinh N 1972; địa chỉ: tổ 10, thôn PT, xã HT, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt;

2. Phạm Thanh T, sinh N 1989; địa chỉ: tổ 10, thôn PT, xã HT, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/07/2024, Công an xã HT, huyện Đ kiểm tra, phát hiện Lê Thị H, sinh N 1984, HKTT: tổ 14, thôn PT, xã HT đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền.

Tại Cơ quan Công an, Lê Thị H khai nhận: từ ngày 05/07/2024 đến ngày 14/07/2024 đã sử dụng điện thoại gắn sim số 0902.726.845 để mua bán số đề với các thuê bao số điện thoại “Anh T – 0982.654.599”, “0949.126.178”, “0889.172.379” ăn thua bằng tiền trực tiếp với những người mua.

Quá trình đấu tranh, Cơ quan Công an tiến hành xác minh, triệu tập các đối tượng Huỳnh Văn T, sinh N 1969; nơi thường trú tổ 33, thôn PT, xã HT; Nguyễn Văn A, sinh N 1972; nơi thường trú tổ 10, thôn PT, xã HT và Phạm Thanh T, sinh N: 1989; nơi thường trú: tổ 10, thôn PT, HT, Đ, Lâm Đồng lên làm việc; tại Cơ quan Công an, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn A và Phạm Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi mua bán số đề với Lê Thị H từ ngày 05/07/2024 đến ngày 14/07/2024 như sau:

- Ngày 14/07/2024, Huỳnh Văn T sử dụng sim số 0982.654.599 nhắn 02 tin nhắn cho Lê Thị H với nội dung mua con số 51.100n điểm đài xổ số Tiền Giang tức là ghi đài Miền Nam (Tiền Giang) bao lô hai chân con 51 là 100 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 14.000đồng, số tiền ghi đề là 1.400.000đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và 65.62.50n điểm đài xổ số Miền Bắc tức là ghi đài Miền Bắc, bao lô hai chân con 65, 62 là 50 điểm mỗi con, tương ứng mỗi điểm là 23.000đồng, tương ứng với số tiền đánh bạc là 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Theo kết quả xổ số ngày 14/07/2024, T trúng được số 51 đài Tiền Giang với mỗi điểm trúng là 70.000đồng, nên số tiền trúng là

7.000.000đồng (bảy triệu đồng) và số 62 đài miền Bắc với mỗi điểm trúng là 80.000đồng nên trúng với số tiền là 4.000.000đồng (bốn triệu đồng).

Như vậy, theo kết xổ số thì ngày 14/07/2024, Huỳnh Văn T trúng được số 51 đài Tiền Giang và số 62 đài miền Bắc với số tiền là 11.000.000đồng (mười một triệu đồng). Vì vậy, số tiền đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề giữa Lê Thị H và Huỳnh Văn T là 14.700.000đồng (mười bốn triệu bảy trăm ngàn đồng). Đối với số tiền đánh bạc trong ngày 14/7/2024 thì giữa Lê Thị H và Huỳnh Văn T đã thanh toán xong (BL 31, 45- 72, 80 – 91).

- Ngày 05/07/2024, Nguyễn Văn Ấn sử dụng sim số 0889.172.379 nhắn với Lê Thị H có nội dung mua con số “819.10d.19.20d.30.30.15.co tien.kkk” tức là ghi đài Miền Nam, bao lô ba chân con 819 là 10 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 14.000đồng, số tiền ghi đề là 140.000đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng), ghi đài Miền Nam bao lô hai chân con 19 là 20 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 14.000đồng, số tiền ghi đề 30 điểm, đuôi 30 điểm tương ứng với mỗi điểm ghi là 1.0004; tuy nhiên ghi nhiều sẽ là 280.000đồng (hai trăm tám mươi nghìn đồng), ghi đài Miền Nam đầu đuôi con 15 là đầu được bớt, nên số tiền ghi đề đầu đuôi là 50.000đồng (N mươi nghìn đồng). Cũng trong ngày 05/07/2024, Nguyễn Văn A tiếp tục nhắn tin cho Lê Thị H với nội dung “30.49.26.100,30,49 100” tức là ghi đài Miền Nam đánh xiên 03 con 30, 49, 26 số tiền là 100.000đồng và đánh xiên 02 con 30, 49 số tiền là 100.000đồng. Số tiền A ghi đề trong ngày 05/07/2024 với Lê Thị H là 670.000đồng (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngày 06/07/2024, Nguyễn Văn Ấn sử dụng sim số 0889.172.379 nhắn với Lê Thị H với nội dung mua con số “19.819.10d” tức là ghi đài Miền Nam, bao lô hai chân con 19 là 05 điểm và bao lô 03 chân con 819 là 05 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 14.000đồng, số tiền ghi đề là 140.000đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền A ghi đề trong ngày 05/07/2024 với Lê Thị H là 280.000 đồng (hai tám mươi nghìn đồng).

Ngày 07/07/2024, Nguyễn Văn A sử dụng sim số 0889.172.379 nhắn với Lê Thị H với nội dung mua con số “23.30d” tức là ghi đài Miền Bắc bao lô hai chân con 23 là 30 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 24.000đồng (do ghi ít nên mỗi điểm H tính với ông Ấn là 24.000đồng, ghi nhiều thì tính 23.000đồng với mỗi điểm). Số tiền A ghi đề trong ngày 05/07/2024 với Lê Thị H là 720.000đồng (bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc mà Nguyễn Văn A ghi đề trong các ngày 05, 06 và 07/7/2024 là 1.670.000đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Tất cả các số Nguyễn Văn A mua số đề với Lê Thị H đều không trúng. Hiện Nguyễn Văn A chưa thanh toán số tiền ghi đề trên cho Lê Thị H.

- Ngày 07/07/2024, Phạm Thanh T nhắn với Lê Thị H “Ghi dùm em 42.100d, 642.50d” tức là ghi Đài Nam (Tiền Giang) bao lô hai chân con 42 là 100 điểm, mỗi một điểm tương ứng với 14.000đồng, số tiền ghi đề là 1.400.000đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và bao lô ba chân con 642 là 50 điểm, mỗi điểm tương ứng với 14.000đồng, tương ứng với số tiền ghi đề là 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng). Số tiền T ghi đề trong ngày 07/07/2024 với Lê Thị H là 2.100.000đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

Ngày 08/07/2024, Phạm Thanh T nhắn “Ghi em đài bắc 36 100d” tức là ghi đài miền Bắc (Hà Nội) bao lô hai chân con 36 là 100 điểm, tương ứng mỗi điểm là 23.000đồng, tương ứng với số tiền đánh bạc là 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc mà Phạm Thanh T ghi đề trong các ngày 07 và 08/7/2024 là 4.400.000đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Tất cả số Phạm Thanh T mua số đề với Lê Thị H đều không trúng. Hiện Phạm Thanh T chưa thanh toán số tiền ghi đề trên cho Lê Thị H (BL 92 – 104).

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng T tiết giảm nhẹ theo quy định.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 15 plus màu xanh của Lê Thị H;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh của Huỳnh Văn T;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen của Nguyễn Văn A.

Cáo trạng số 193/CT-VKS ngày 04 tháng 10 N 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T về tội “*đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: đề nghị xử phạt bằng hình thức phạt tiền, xử phạt mỗi bị cáo từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 15 plus màu xanh của Lê Thị H;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh của Huỳnh Văn T;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen của Nguyễn Văn A.

- Buộc Lê Thị H, Huỳnh Văn T phải nộp lại 14.700.000đồng sung ngân sách nhà nước (mỗi bị cáo phải nộp 7.350.000đồng (bảy triệu ba trăm N mươi ngàn đồng)).

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khA khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: vào ngày 14/7/2024, tại tổ 14 thôn PT, HT, Đ, Lâm Đồng; Công an xã HT kiểm tra phát hiện bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền với số tiền đánh bạc là 14.700.000đồng (mười bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ T liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: hành vi các bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T đã phạm vào tội “đánh bạc”, tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề là tệ nạn xã hội, sẽ làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật nghiêm cấm nH vì lười lao động và muốn thu lợi nhanh chóng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật; hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến T hình trật tự trị an tại địa phương, làm giảm hiệu lực quản lý trật tự xã hội của nhà nước.

[4] Về vai trò, nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án:

[4.1] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo đánh bạc tự phát; tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề ăn thua bằng tiền; tuy nhiên bị cáo Lê Thị H là chủ ghi đề, còn Huỳnh Văn T là con đề nên vai trò của bị cáo Lê Thị H cao hơn vai trò của Huỳnh Văn T.

[4.2] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo;

Ngoài ra, bị cáo Lê Thị H là lao động chính trong gia đình, một mình nuôi 02 con; Hn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên áp dụng thêm T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H khi quyết định hình phạt là phù hợp.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn T, mặc dù đã bị xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, theo quyết định số 126/QĐ-XPVPHC ngày 25/5/2020 của Công an huyện Đ, nH bị cáo đã thi hành xong vào ngày 18/6/2020; theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì Huỳnh Văn T là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính nH tính đến ngày phạm tội lần này đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Xét thấy hành vi của tội phạm mới mà bị cáo T thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có đủ các điều kiện khác để cho hưởng án treo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nH vẫn tham gia đánh bạc. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc nhằm đề răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Lê Thị H là lao động chính trong gia đình, một mình nuôi 02 con; Hn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Các bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với 03 điện thoại di động:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 15 plus màu xanh của Lê Thị H;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh của Huỳnh Văn T;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen của Nguyễn Văn A.

Các bị cáo và Nguyễn Văn A thừa nhận đã sử dụng điện thoại để liên lạc đánh số đề nên Hội đồng xét xử cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc, xét cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước nên buộc bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T phải nộp lại 14.700.000đồng sung ngân sách nhà nước (mỗi bị cáo phải nộp 7.350.000đồng (bảy triệu ba trăm N mươi ngàn đồng)).

[7] Về án phí: buộc các bị cáo Lê Thị H, Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với hành vi ghi số đề của Nguyễn Văn Ân, Phạm Thanh T với Lê Thị H từ ngày 05/7/2024 đến ngày 08/7/2024. Xét thấy số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn A, Phạm Thanh T dưới 5.000.000 đồng (N triệu đồng); qua trích lục tiền án, tiền sự thì các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về tội “tổ chức đánh bạc” và “đánh bạc”. Vì vậy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thị H, Huỳnh Văn T phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thị H:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 12 (mười hai) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2024). Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị H số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Văn T:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 12 (mười hai) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2024). Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục các bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy

định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 15 plus màu xanh của Lê Thị H;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh của Huỳnh Văn T;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen của Nguyễn Văn A.

- Buộc bị cáo Lê Thị H và Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 7.350.000đồng (bảy triệu ba trăm N mươi ngàn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thị H, Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung N 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung N 2015./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS,AV.

Lê Thị Thanh V